

Soạn văn bài Một số thể loại văn học truyện, thơ. Nội dung tài liệu sẽ giúp các bạn nắm chắc nội dung bài học một cách đơn giản nhất. Mời các bạn học sinh và thầy cô cùng tham khảo.

Soạn mẫu 1: Một số thể loại văn học truyện, thơ

Câu 1 trang 136 SGK Ngữ văn 11 tập 1

- Loại là phương thức tồn tại chung còn thể là sự hiện thực hóa của loại.
- Các tác phẩm văn học được phân làm ba loại chính, trong loại lại có nhiều thể:
 - Trữ tình (thơ ca, khúc ngâm...)
 - Tự sự (truyện, kí, tiểu thuyết...)
 - Kịch (bi kịch, hài kịch, chính kịch...).

Câu 2 SGK Ngữ văn 11 tập 1 trang 136

- Đặc trưng của thơ:
 - Cốt lõi của thơ là trữ tình, thơ luôn biểu hiện tâm hồn, tình cảm bên trong.
 - Ngôn ngữ thơ cô đọng, hàm súc, giàu hình ảnh, nhạc điệu.
- Các kiểu loại thơ:
 - Theo nội dung biểu hiện có: thơ trữ tình, thơ tự sự, thơ trào phúng.
 - Theo cách tổ chức có: thơ cách luật, thơ tự do, thơ văn xuôi.
- Yêu cầu về đọc thơ:
 - Tạo hiểu biết ban đầu: tìm hiểu tác giả, hoàn cảnh sáng tác, nhan đề, xuất xứ...
 - Đọc kĩ văn bản, cảm nhận ý thơ, thấu hiểu hình tượng và tâm trạng của cái tôi trữ tình; khai thác yếu tố ngữ âm: vần, thanh, nhịp; phân tích từ ngữ then chốt, hình ảnh tiêu biểu, các tín hiệu nghệ thuật.
 - Lí giải, đánh giá nội dung, nghệ thuật và đóng góp của bài thơ.

Câu 3 SGK Ngữ văn 11 trang 136 tập 1

- Đặc trưng của truyện: phản ánh đời sống trong tính khách quan qua các số phận, cuộc đời nhân vật từ đó phản ánh tư tưởng chủ đề.
- Các kiểu loại truyện:
 - Truyện dân gian (thần thoại, cổ tích, truyền thuyết, truyện cười, truyện ngụ ngôn)
 - Truyện trung đại (truyện chữ Hán, truyện chữ Nôm)
 - Truyện hiện đại (truyện ngắn/dài/vừa, tiểu thuyết).
- Yêu cầu về đọc truyện:
 - Tạo hiểu biết ban đầu: tìm hiểu tác giả, tác phẩm.
 - Đọc kĩ văn bản, tóm tắt truyện.
 - Phân tích diễn biến cốt truyện, chú ý các sự kiện quan trọng, các chi tiết đặc sắc cùng nghệ thuật tự sự (ngôi kể, kết cấu, thủ pháp, giọng điệu).
 - Phân tích các nhân vật: lai lịch, hành động, lời nói, tính cách, nội tâm.
 - Lí giải, đánh giá nội dung, nghệ thuật và đóng góp của truyện.

Soạn mẫu 2: Một số thể loại văn học truyện, thơ

Loại và thể trong văn học

- Loại là phương thức tồn tại chung; thể là hiện thực hóa của loại.
- Tác phẩm văn học gồm ba loại lớn: trữ tình, tự sự, kịch.
- Loại trữ tình có các thể: thơ ca, khúc ngâm...
- Loại tự sự có truyện, kí...
- Loại kịch có chính kịch, bi kịch, hài kịch.
- Ngoài ra còn có thể loại khác như nghị luận.

Đặc trưng của thơ, các kiểu loại thơ và yêu cầu về đọc thơ

- Đặc điểm về thể loại thơ: Thơ thường có vần, điệu; ngôn ngữ hàm súc, gợi cảm; thể hiện tình cảm, tâm hồn con người.
- Các cách để phân loại thơ:
 - Thơ được phân loại theo nội dung biểu hiện và cách thức tổ chức.
 - Thơ phân loại theo nội dung biểu hiện có các loại: Thơ trữ tình, thơ tự sự, thơ trào phúng.
 - Thơ phân loại theo cách tổ chức có thơ cách luật, thơ tự do, thơ văn xuôi.
- Những yêu cầu chính của việc đọc – hiểu một bài thơ gồm:
 - Khi đọc cần biết rõ xuất xứ của bài thơ: Tác giả, năm xuất bản, các thông tin hỗ trợ khác..
 - Đọc kĩ để hiểu đúng và cảm nhận từng lời hay ý đẹp trong bài thơ.
 - Phát hiện đặc điểm nội dung của bài thơ.
 - Phát hiện những câu, từ ngữ, hình ảnh hấp dẫn nhất, từ đó khái quát đặc điểm nghệ thuật bài thơ.

Đặc trưng của truyện, các kiểu loại truyện và yêu cầu về đọc truyện

- Đặc trưng của truyện:
 - Truyện phản ánh hiện thực trong tính khách quan của nó.
 - Truyện thường có cốt truyện, nhân vật, tình huống, mâu thuẫn diễn ra trong hoàn cảnh không gian và thời gian.
 - Ngôn ngữ truyện có lời người kể chuyện, lời nhân vật...
- Các thể truyện gồm: Các sáng tác dân gian, các thể truyện văn học viết hiện đại; ngoài ra còn có truyện thơ, trường ca trong cả văn học dân gian, văn học viết trung đại và hiện đại.
 - Các sáng tác dân gian gồm: Thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười, ngụ ngôn...
 - Văn học viết hiện đại gồm: Truyện ngắn, truyện vừa, tiểu thuyết và truyện thơ.
- Yêu cầu khi đọc – hiểu truyện:
 - Đọc truyện cần biết hoàn cảnh xã hội, hoàn cảnh sáng tác để lấy cơ sở cảm nhận đúng nội dung của truyện.
 - Nhớ được cốt truyện và diễn biến của những tình tiết chính.
 - Phát hiện được tính cách nhân vật. - Phát hiện vấn đề mà truyện đặt ra, tìm hiểu ý nghĩa tư tưởng và đặc điểm nghệ thuật của truyện.

Soạn mẫu 3: Một số thể loại văn học truyện, thơ

Hướng dẫn soạn bài

Câu 1 trang 136 sách giáo khoa Ngữ văn 11 tập 1

- Loại: là phương thức tồn tại chung
- Thể: là sự hiện thực hóa của loại.
- Tác phẩm văn học bao gồm: tự sự, trữ tình, kịch.
- + Các thể loại trữ tình: ca dao, thơ cách luật, thơ tự do, thơ trào phúng...
- + Các thể loại tự sự: truyện, ngắn, tiểu thuyết, truyện vừa, bút kí, phóng sự...
- + Các thể loại kịch: kịch dân gian, kịch cổ điển, kịch hiện đại, bi kịch, hài kịch.

Câu 2 sách giáo khoa Ngữ văn 11 tập 1 trang 136

- Đặc trưng của thơ:
- + Tiêu biểu cho loại trữ tình.
- + Là tiếng nói của tình cảm con người
- + Chú trọng đến cái đẹp, phần thi vị của tâm hồn con người và cuộc sống khách quan.
- + Ngôn ngữ thơ cô đọng, hàm súc, giàu hình ảnh và nhạc điệu.
- Kiểu loại thơ:
- + Theo nội dung biểu hiện: thơ trữ tình; thơ tự sự ; thơ trào phúng.
- + Theo cách thức tổ chức bài thơ: thơ cách luật; thơ tự do ; thơ văn xuôi.
- Yêu cầu về đọc thơ:
- + Cần biết rõ xuất xứ
- + Đọc kĩ bài thơ, cảm nhận ý thơ qua câu chữ, hình ảnh, nhịp điệu.
- + Từ câu thơ, lời thơ, ý thơ cái tôi của nhân vật trữ tình ta đánh giá, lí giải bài thơ ở hai phương diện nội dung và nghệ thuật.

Câu 3 Ngữ văn 11 tập 1 trang 136 sách giáo khoa

- Đặc trưng của truyện:
- + Truyện tiêu biểu cho loại tự sự.

- + Phản ánh đời sống trong tính khách quan của nó.
- + Truyện có cốt truyện, tình tiết, sự kiện, biến cố, nhân vật và số phận của từng nhân vật, hoàn cảnh và môi trường, không gian và thời gian
- + Ngôn ngữ có nhiều hình thức khác nhau: ngôn ngữ người kể chuyện, ngôn ngữ nhân vật; lời đối thoại, lời độc thoại nội tâm ; Ngôn ngữ truyện gần với ngôn ngữ đời sống.
- Các kiểu loại truyện:
 - + Trong văn học dân gian: thần thoại, truyền thuyết...
 - + Trong văn học trung đại: truyện viết bằng chữ Hán; Truyện thơ Nôm.
 - + Trong văn học hiện đại: Truyện ngắn, truyện vừa, truyện dài.
- Yêu cầu về đọc:
 - + Tìm hiểu bối cảnh XH, hoàn cảnh sáng
 - + Đọc kĩ truyện, nắm vững cốt truyện và có thể tóm tắt nội dung truyện.
 - + Phân tích nhân vật, phân tích tình huống truyện và ý nghĩa của tình huống đối với việc khắc họa chủ đề của truyện. Khái quát chủ đề tư tưởng của truyện.

Luyện tập

Câu 1:

Nghệ thuật tả cảnh, tả tình và sử dụng ngôn ngữ trong bài thơ “Câu cá mùa thu” của Nguyễn Khuyến có nét đặc biệt là:

- Một bức tranh thu cổ điển với thi đề, thi liệu quen thuộc.
- Mùa thu trong “Câu cá mùa thu” là điển hình cho mùa thu của làng quê Việt Nam vùng đồng bằng Bắc Bộ.
- Đường nét trong bức tranh thu thật mảnh mai, tinh tế.
- Sự hòa phối màu sắc đã đạt đến độ tinh tế bậc thầy.
- Ngôn ngữ giản dị, trong sáng, diễn tả được những biểu hiện tinh tế của sự vật và của tâm trạng con người.
- Bút pháp nghệ thuật của thơ cổ điển (lấy động tả tĩnh).

⇒ Cảnh chan chứa tình và tình thấm đẫm trong cảnh là nét đặc trưng của mùa thu trong thơ Nguyễn Khuyến.

Câu 2:

Trong truyện ngắn “Hai đứa trẻ”:

a. Cốt truyện: không có cốt truyện, các chi tiết là một sự duy trì tuần hoàn về không gian thời gian.

b. Nhân vật: lần lượt xuất hiện theo thời gian. Truyện không thiên về các sự kiện, tình tiết mà đi sâu vào diễn biến tâm trạng của nhân vật với những cảm xúc mong manh, mơ hồ. Nhân vật là những kiếp người nhỏ bé, lụi tàn sống nơi phố huyện nghèo.

c. Lời kể: tâm tình, thủ thi, nhẹ nhàng.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download soạn văn lớp 11 bài Một số thể loại văn học truyện, thơ file word, pdf hoàn toàn miễn phí.